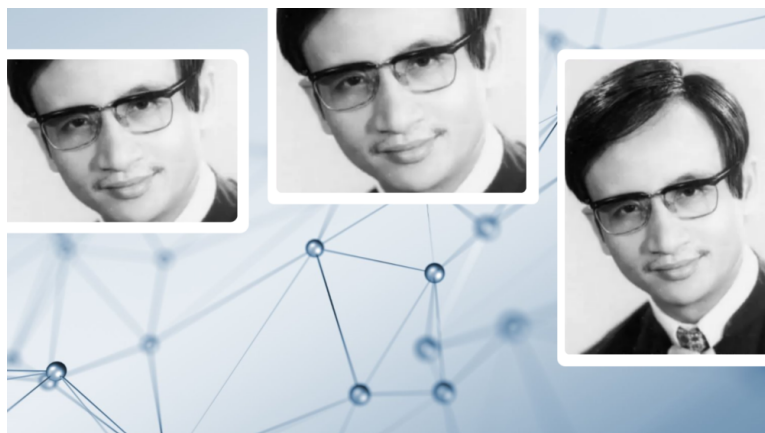


Nguyễn Mạnh Hùng - Phỏng vấn Phạm Nam Sách. Phần 1

Bài phỏng vấn dài, nên được chia làm 2 phần.

12/02/2022



“Chúng tôi không có tham vọng viết lịch sử các đảng phái Quốc Gia trong những ngày tháng 8/1945, mà chỉ cung cấp những tài liệu thô (raw material), qua lời nói của các nhân vật liên hệ, để các nhà nghiên cứu tự mình đánh giá, bổ túc, và đào sâu thêm hầu trả lời mấy câu hỏi lớn liên quan đến cuộc cách mạng tháng 8/1945.

Trong tập tài liệu này, chúng tôi chỉ làm công việc ghi lại nguyên văn và tóm tắt những lời của chứng nhân. Chúng tôi tôn trọng người được phỏng vấn và không làm việc phối kiểm tính xác thực (fact check) của những tuyên bố của họ.”

(Trích Lời Nói Đầu, Nguyễn Mạnh Hùng)

Giới thiệu

Luật sư Phạm Nam Sách có thân phụ, ông Phạm Tất Thắng, là một lãnh tụ Quốc Dân Đảng, nhưng được nhiều người coi là thuộc đảng Đại Việt vì ông ứng cử trong liên danh

Bông Lúa của lãnh tụ đảng Đại Việt Cách Mạng Hà Thúc Ký và trở thành thượng nghị sĩ dưới chế độ Đệ Nhị Cộng Hòa.

Cuộc phỏng vấn được thực hiện ngày 28/08/1986 tại San Diego, California

Người phỏng vấn: Nguyễn Mạnh Hùng, Giáo sư Chính trị học, Đại học George Mason

Tóm lược:

Luật sư Phạm Nam Sách là một người đặc biệt trong những người tranh đấu trong hàng ngũ đảng phái Quốc Gia. Ông là đảng tử của Quốc Dân Đảng, được nuôi dưỡng và sống trong tinh thần Quốc Dân Đảng, nhưng khi thực sự hoạt động đảng phái thời Đệ Nhị Cộng Hòa ở miền Nam Việt Nam thì ông đứng trong hàng ngũ của đảng Đại Việt. Tuy nhiên, ông chưa bao giờ tuyên thệ chính thức gia nhập một đảng nào cả.

Tôi quen Sách từ thập niên 1980 khi chúng tôi cùng hoạt động trong Nghị Hội Toàn Quốc Người Mỹ Gốc Việt. Vì thế trong cuộc phỏng vấn chúng tôi thảo luận với sự thoải mái, thẳng thắn và không dè dặt của những người thuộc thế hệ sau, thân nhau và được hưởng một nền giáo dục mới. Ông Sách kể lại ký ức của ông về giai đoạn đảng tranh, về sinh hoạt của tỉnh đảng bộ Nam Định của Việt Nam Quốc Dân Đảng nơi thân phụ ông làm chủ nhiệm, về không khí bất an, nghi kỵ, và khủng bố thời đảng tranh, về những lãnh tụ Quốc Dân Đảng đi qua đời ông, và ông có những nhận xét không khoan nhượng về những người ấy, kể cả thân phụ ông là người ông rất cảm phục. Ông cũng phân tích về ưu và khuyết điểm của “tinh thần Quốc Dân Đảng” và đề cập đến hai vấn đề mà đến bây giờ vẫn chưa có lời giải đáp rõ rệt và thuyết phục. Đó là vai trò của ông Trương Tử Anh trong quyết định không cướp chính quyền của các đảng phái Quốc Gia năm 1945 và vụ ông Đỗ Đình Đạo chết ở nhà bà Thụy An năm 1954. Theo ông Sách:

Việc liên kết các đảng phái Quốc Gia, trong đó có hai đảng lớn nhất — Việt Nam Quốc Dân Đảng và Đại Việt Quốc Dân Đảng— là sự tương nhượng về danh xưng: một bên bỏ chữ Việt Nam, một bên bỏ chữ Đại Việt, và lấy tên chung là Quốc Dân Đảng. Lá cờ chung là cờ của Đại Việt, tức là “cờ đỏ, vòng tròn xanh, ngôi sao trắng.”

Đảng Đại Việt Cách Mạng được ông Hà Thúc Ký thành lập để “thoát ly” ảnh hưởng của các anh em Đại Việt trong Nam.

Việt Nam Quốc Dân Đảng có kế hoạch hạ sát toàn bộ đầu não của đảng Cộng Sản Việt Minh nhưng không thi hành được vì đảng bạn bỏ cuộc.

Trụ sở Việt Nam Quốc Dân Đảng ở Nam Định khi bị tấn công phải chiến đấu một mình cho đến khi hết đạn rồi bị bắt và thủ tiêu, mà không nhận được chỉ thị hay sự giúp đỡ của trung ương.

Việt Nam Quốc Dân Đảng khi chạy sang Trung Hoa mới theo Tam dân Chủ nghĩa vì muốn Tưởng Giới Thạch giúp, nhưng rất ít người hiểu rằng chủ nghĩa của Tôn Văn cũng nhằm “bành trướng nước Trung Hoa, gồm luôn cả nước Việt Nam của chúng ta.”

Năm 1954, Quốc Dân Đảng có kế hoạch chống Hiệp ước Genève, ở lại giữ Hà Nội và vùng châu thổ sông Hồng sau khi người Pháp rút đi, nhưng bị họ phá.

Nhược điểm của các đảng phái Quốc Gia là thiếu phối hợp, thiếu lãnh đạo, thiếu đường lối.

Ưu điểm của Cộng Sản là có “thế lực quốc tế” ở đằng sau. Ưu điểm của đảng phái Quốc Gia là sự hy sinh và tinh thần ái quốc.

Toàn văn:

Phạm Nam Sách 1–VP-NMH-A018

Giáo sư Nguyễn Mạnh Hùng (NMH): Xin ông cho biết là ở ngoài người ta nghĩ như vậy, nhưng thực sự ông thuộc về đảng nào, có đảng tịch nào, và tại sao người ta coi ông là Đại Việt, trong khi ông lại là con của một lãnh tụ Quốc Dân Đảng?

Luật sư Phạm Nam Sách (PNS): Người ta coi là Đại Việt, lý do giản dị vì tôi ứng cử trong liên danh Bông Lúa của ông Hà Thúc Ký, lúc đó là lãnh tụ của Đại Việt Quốc Dân Đảng miền Trung. Tôi nói lại là Đại Việt Cách Mạng hồi đó chưa có. Cái lúc ra ứng cử, ông Ký đưa bốn liên danh, đều mang danh hiệu Bông Lúa: một bông lúa, hai bông lúa, ba bông lúa, bốn bông lúa. Và một liên danh Tổng thống do ông Ký làm ứng cử viên, thì lúc đó vẫn còn là Đại Việt Quốc Dân Đảng, chưa có cái danh xưng Đại Việt Cách Mạng. Tôi minh bạch nói rằng, tôi chưa chính thức ở trong một đảng phái nào hết, kể cả Đại Việt, hoặc Việt Nam Quốc Dân Đảng. Sở dĩ người ta coi tôi như là Đại Việt, vì lý do như tôi vừa kể.

Còn anh em Quốc Dân Đảng coi tôi là Quốc Dân Đảng, bởi vì ông già tôi là Quốc Dân Đảng. Ông là chủ nhiệm Tỉnh bộ tỉnh Nam Định và sau đó được đảng đề cử tham dự Quốc hội đầu – Quốc hội Lập pháp đầu tiên của Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, hình như Quốc hội Lập hiến thì phải, trong số 70 ghế mà Mặt trận Việt Minh giành cho Quốc Dân Đảng. Rồi khi mà chiến tranh toàn quốc phát khởi, thì ông đi mất và tôi không có tin tức gì nữa, kể như là biệt tích.

NMH: Tức là năm 46?

PNS: Năm 46, tức là ngày 19/12/1946 thì còn thấy ông xuất hiện ở nhà ông chú tôi ở đường Quan Thánh, Hà Nội. Và sau ngày 19/12/1946 thì không còn nghe tin tức gì

nữa, kể như là mất tích. Theo cái truyền thống của Việt Nam Quốc Dân Đảng, những người con của các đảng viên, cháu của các đảng viên đều có coi là đảng tử, hoặc đảng tôn. Tỷ như là trong anh em cùng một dòng họ, tôi gọi những người đảng viên thuộc thế hệ của ông già tôi là các bác, hoặc các chú, tùy theo tuổi tác. Các bác, các chú coi tôi như là đứa cháu ở trong gia đình, mà đối với tôi hết sức là thương mến, có cái sự triu mến đặc biệt, nhiều khi hơn cả tình máu mủ. Bởi thế, tôi sống trong không khí Việt Quốc ngay từ thuở nhỏ, nhưng mà tôi chưa bao giờ tuyên thệ vào Việt Quốc. Nhưng người ta coi tôi một cách mặc nhiên là đảng tử của Việt Quốc, bởi vì tôi là con của một đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng.

Về sau này khi về Thành, tôi có nhiều lần gặp một số các yếu nhân Việt Nam Quốc Dân Đảng, không phải để xin một sự giúp đỡ nào. Nhưng mà bà già tôi hỏi đó, thì muốn rằng – thử đến hỏi các bác, các chú xem sao. Tôi có đến gặp một số những nhân vật như là ông Nguyễn Văn Lực ở đường, ở phố Hồ Xuân Hương, Hà Nội, ông Vũ Hồng Khanh khi ông này làm Tổng trưởng Thanh niên trong nội các Nguyễn Văn Tâm. Nhưng mà các ông này đều khuyên tôi nên gia nhập trường Võ bị Đà Lạt. Bởi vì trong tương lai, đảng cần nhiều sĩ quan. Tôi thì hỏi đó đang theo học ban Tú tài, và tôi không có tiền để lên Hà Nội học. Tôi rất ghét những người bảo tôi nên phá ngang sự học để đi học trường Võ bị, mặc dầu tôi thấy rằng đó là việc cần, nhưng mà để tôi học hết ban Tú tài đã. Bởi vậy tôi thấy rằng lời khuyên của các ông cha, chú của tôi ở trong đảng, tôi không thích.

Từ đó, tôi coi các ông ấy là một người, mà tôi nghĩ rằng, có thể có nhiều nghi vấn đặt ra trong đầu óc tôi. Và từ đó, tôi tự học, cho đến khi trở vào miền Nam. Trước ngày Genève tôi chưa có quyết định nên đi hay không nên đi. Thì tôi nhận được một lá thư của một anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng viết, lá thư đó có nài ra cái gương tranh đấu của ông

già tôi, và nói tới nhiều trường hợp những đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng có tinh thần bất khuất, không chịu sống chung với kẻ thù. Và bức thư gián tiếp nói rằng, tôi phải rời Hà Nội, để vào trong Sài Gòn.

NMH: Bức thư của ai viết?

PNS: Bức thư đó chỉ ký tên là Trung ương Đảng mà không biết ai viết. Tôi nghĩ rằng bức thư đó của một anh em đảng viên nào vì quý tôi mà viết. Vì thấy rằng tôi vừa đậu xong bằng Tú tài ở Hà Nội, và nghĩ rằng tôi có thể ở lại. Nhưng tôi không ở lại, thực tình tôi đã bỏ, tôi đã nghĩ, tôi đã bỏ, tôi sẽ bỏ Hà Nội để vào Sài Gòn. Bởi tôi nghĩ rằng, sau khi mà cái mưu mô giữ Hà Nội của một số anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng, mà tôi đóng góp trong đó, không thành công. Bởi vì cái Ủy ban Bảo vệ Bắc Việt, gồm những người mà ngay từ lúc đầu tôi đã thấy không thể nào giữ được miền tam giác đồng bằng của Bắc Việt. Thì tôi bỏ Hà Nội vào Sài Gòn vào tháng 8 năm 1954.

Khi vào Sài Gòn, tôi đi học luật và khi ở Trường Luật ra, tôi đậu gần như là thủ khoa Trường Luật. Thì ông Ngô Đình Nhu có cho người gọi tôi vào. Bởi vì thấy tôi có một số điểm cao ở Trường Luật. Ông Nhu có hỏi rằng, tôi có muốn đi làm, đi học bổng đi ngoại quốc học. Thì tôi trả lời là tôi kẹt bà mẹ, tôi không thể đi được. Thực tình lúc đó, tôi nghĩ rằng tôi có bốn phận với mẹ tôi và bốn đứa em. Thì cuối cùng ông Nhu hỏi tôi có muốn làm thẩm phán không thì tôi chấp nhận, tôi đi làm thẩm phán.

Trong đời sống làm thẩm phán, và trong đời sống học luật, tôi có quen được rất nhiều người. Trong đó có một người bạn tên là Nguyễn Văn Ngải, và anh Nguyễn Văn Ngải lại là một đảng viên Đại Việt, trung kiên của Đại Việt. Và anh Nguyễn Văn Ngải có hoạt động rất tích cực trong Đại Việt, sát cánh với các anh Hoàng Xuân Tựu và Hà Thúc Ký ở miền Trung. Chính anh Ngải là người phát truyền đơn ở Trường Quốc gia Hành chánh

đả đảo chế độ Ngô Đình Diệm ngay từ năm 1957 hay 58 gì đó, sau đó anh Ngải bị bắt. Khi mà cuộc đảo chánh chế độ Đệ Nhất Cộng Hoà xảy ra thì ông Nguyễn Văn Ngải tìm gặp lại tôi, hồi đó tôi đang ngồi ghế Chánh án tỉnh Tây Ninh. Và cái sự đi lại giữa Nguyễn Văn Ngải và tôi mỗi ngày thêm thân mật, thì tôi thấy rằng Ngải là người có lòng đối với quốc gia, và thứ nhất có tinh thần cách mạng và có những kỹ thuật cách mạng mà tôi muốn học hỏi, từ đó Ngải thân với tôi.

Và đột nhiên vào khoảng giữa năm 1967, Ngải thư từ hỏi tôi rằng, tôi có muốn ra ứng cử vào Thượng nghị viện đầu tiên của Việt Nam Cộng Hòa hay không. Thì tôi trả lời Ngải rằng, tôi chưa biết thế nào để mà quyết định, nhưng nếu tôi ra ứng cử, thì Ngải ứng cử liên danh nào, tôi sẽ ứng cử liên danh đó. Bởi tôi biết rằng, Ngải rất nhiều cái thủ thuật chính trị để khiến cho cái liên danh đó đắc cử. Nếu tôi ứng cử ngoài liên danh của Ngải, thì tôi không có hy vọng đắc cử. Quả nhiên Ngải đem tên tôi vào cái liên danh số 1 trong số bốn cái liên danh của ông Hà Thúc Ký – mang danh hiệu liên danh Bông Lúa. Bởi vậy, một số anh em Việt Quốc chạy vội đến tôi hỏi: anh em lấy làm lạ, tại sao anh người Việt Nam Quốc Dân Đảng, anh lại ứng cử dưới một cái nhãn hiệu của Đại Việt như vậy. Thì tôi nói rằng, tôi không nghĩ như thế, tôi nghĩ rằng trong một cái liên danh của ông Hà Thúc Ký có nhiều người không phải đảng Đại Việt, trong số đó tôi, chẳng hạn như ông Nguyễn Ngọc Kỳ người của liên danh không phải Đại Việt. Vậy thì đừng có nói rằng ứng cử trong liên danh Đại Việt là người Đại Việt. Nhưng cũng vì thấy tôi đi sát cánh với Ngải, mà khi vào trong Thượng nghị viện, thì tôi làm việc sát với Ngải như một cặp bài trùng vậy, nhiều người cho rằng tôi là người của đảng Đại Việt.

Mà thực tình ra thì tôi không có tuyên thệ vào đảng Đại Việt. Nhưng mà tôi cho rằng Đại Việt Quốc Dân Đảng, hay Việt Nam Quốc Dân Đảng hầu như là một. Mà tôi muốn giải thích về cái vấn đề này, là trong cái hội đảng tranh: 44, 45, 46 thì có một sự liên kết các

đảng phái, một trong sự liên kết đó là sự liên kết của hai cái đảng lớn nhất, là Việt Nam Quốc Dân Đảng và Đại Việt Quốc Dân Đảng. Cả hai bên đều đồng ý: một bên bỏ tiếng Việt Nam, một bên bỏ tiếng Đại Việt, và chỉ còn Quốc Dân Đảng không mà thôi, và lá cờ thì lấy lá cờ của Đại Việt Quốc Dân Đảng, tức là cờ đỏ, vòng tròn xanh, ngôi sao trắng. Từ đó trở đi, anh em Quốc Dân Đảng dùng lá cờ đó như là lá cờ đảng kỳ của mình, nhưng thực ra lá cờ đó là lá cờ của anh em Đại Việt Quốc Dân Đảng. Thế thì sau khi hoạt động ở ở ở Thượng nghị viện được một, được vài ba tháng...

NMH: Còn về cái cờ Quốc Dân Đảng trước khi...

PNS: Cờ Quốc Dân Đảng trước khi đó, nếu tôi không lầm thì là cái cờ của cuộc khởi nghĩa Yên Bái, tức là màu vàng, màu đỏ, tức là nửa vàng nửa đỏ chạy theo đường chéo góc: một bên vàng, một bên đỏ. Chính cái cờ này, ông già tôi một lần đã dùng để trưng lên trong ngày kỷ niệm các liệt sĩ Yên Bái, cử hành lần đầu tiên sau khi quốc gia chúng ta thu hồi được nền độc lập, vào tháng 6 năm 1946.

Thì khi tôi ở Thượng nghị viện được sáu, bảy tháng, anh em thấy khả năng làm việc của tôi, anh em rất quý tôi, và muốn tôi tham dự trực tiếp hơn vào công việc của Đảng Đại Việt Cách Mạng – của đảng Đại Việt, lúc ấy chưa có đảng Đại Việt Cách Mạng. Vào mùa Giáng Sinh năm 1968, anh Hà Thúc Ký có tổ chức ở tư thất của anh một cái đại hội của anh em Đại Việt ở các nơi về. Và những anh em ở trong liên danh mà đảng đề cử ra, mà đảng nâng đỡ, tức là liên danh Bông Lúa, thì có mặt với tư cách là những anh em trong liên danh. Tôi nhớ rằng có cả anh Nguyễn Văn Kỳ Cương, tức là một giáo sư dạy toán ở Sài Gòn, mà không hề bao giờ vào trong Đảng. Nhưng mà vì ở trong liên danh của Đảng, cho nên cũng có mặt. Vậy thì những người tham dự cái buổi họp ở nhà anh Ký, không phải nhất thiết đều là đảng viên Đại Việt Quốc Dân Đảng.

Thì tôi tham dự với tư cách là một Thượng nghị sĩ trong liên danh Bông Lúa, và trong cuộc thảo luận, anh em cũng chấp nhận cho tôi thảo luận. Có một cái kỳ cục, đó là anh em không đặt vấn đề là anh đã vào Đảng chưa, cái chuyện đó nó như vậy. Thế thì hình như không ai để ý đến chuyện đó cả, và họ mặc nhiên coi tôi như là làm việc. Mà tôi vì truyền thống làm việc trong Quốc Dân Đảng là tôi cứ làm việc, dù cho anh em Đại Việt hay Việt Nam Quốc Dân Đảng, nhưng mà làm việc thì tôi cứ làm việc. Thế từ cái buổi họp ở nhà anh Ký ngày Giáng Sinh năm 1967 [trước nói là 1968] đó, mới đưa ra một cái gọi là Đại Việt... Anh Ký muốn muốn thoát ly khỏi những anh em Đại Việt mang một cái màu sắc miền Nam như là các anh Nguyễn Ngọc Huy, hay là một số cái anh em của miền Nam, mà tôi không nhớ rõ tên. Thì anh Ký mới lập một cái, gọi là hệ phái thì không đúng, nhưng mà nó cũng gần như là một hệ phái, gồm phần lớn những anh em của miền Trung, mà sau khi cãi cọ mãi về danh xưng đó, thì tất cả anh em đều đồng ý rằng, Đại Việt Quốc Dân Đảng làm cách mạng cho nên gọi là Đại Việt Cách Mạng. Từ đó có cái danh xưng Đại Việt Cách Mạng, tức là đảng Đại Việt của anh Hà Thúc Ký.

NMH: Như vậy tức là anh Hà Thúc Ký coi đảng của anh như là một hệ phái, hơn là một sự tiếp nối của Quốc Dân Đảng chính thống?

PNS: Anh Ký có...

NMH: À của Đại Việt...

PNS: Quốc Dân Đảng chính thống.

NMH: Quốc Dân Đảng chính thống?

PNS: Anh Ký có cái tham vọng như vậy.

NMH: Tức là một hệ phái tách ra thôi?

PNS: Anh Ký có cái tham vọng là coi như anh Ký sẽ bao trùm tất cả những anh em Đại Việt Quốc Dân Đảng. Nhưng mà anh Ký muốn đánh dấu cho mình một cái khác hẳn với anh em Đại Việt Quốc Dân Đảng của miền Nam, cho nên anh Ký mới gọi là Đại Việt Cách Mạng. Theo theo tôi nghĩ là, anh Ký muốn làm một cái đảng khác, nhưng mà vẫn lấy truyền thống của Đại Việt Quốc Dân Đảng và anh Ký làm Chủ tịch.

NMH: Nhưng mà như vậy có thể là bởi vì ở trong Đại Việt cũ đó, thì anh ấy không đóng vai trò lãnh đạo, thành anh tách ra?

PNS: Một phần như vậy, một phần như vậy.

NMH: Anh muốn thoát khỏi miền Nam.

PNS: Phải hiểu...

NMH: Tức là Đại Việt cũ đó, bị khống chế, hay bị chế ngự bởi những người miền Nam có phải không?

PNS: Phải hiểu rằng đó, phải hiểu rằng đó, trong Đại Việt Quốc Dân Đảng có nhiều anh em, mà về thâm niên đảng cũng như là về khả năng chính trị sáng nước hơn anh Ký, theo tôi nhận xét. Bởi vì tôi làm việc với anh Ký, tôi thấy rằng anh Ký là người có tâm cách mạng, anh Ký là người có chí cách mạng, nhưng nói về tài cách mạng, thì điều đó có lẽ hơi thiếu sót với anh Ký. Có lẽ vì nghĩ như vậy, mà đây là cái thói chung của những anh em đảng phái, thì một số anh em miền Trung gồm có: anh Hoàng Xuân TỬ, sau anh Hà Thúc Ký là anh Hoàng Xuân TỬ, anh Nguyễn Văn Minh, một số anh em nữa, mới lập ra Đại Việt Cách Mạng. Gọi là Đại Việt Cách Mạng – thực ra gọi là Đại Việt miền

Trung – người ta vẫn thường gọi là Đại Việt miền Trung. Từ cái này – khi Đại Việt Cách Mạng ra đời, thì nhóm anh em miền Nam lập ra một cái khác, gọi là Đại Việt Cấp Tiến. Tức là nhóm anh Nguyễn Ngọc Huy lập cái phong trào, Phong trào Cấp tiến, tức là Đại Việt miền Nam.

NMH: Còn Tân Đại Việt thì ra đời lúc nào?

PNS: Hay là Tân Đại Việt, đều là một, đều là của cánh đó cả. Thành thử từ đó Đại Việt đâm ra xé đôi: một bên là Tân Đại Việt của nhóm anh Nguyễn Ngọc Huy, một bên là Đại Việt Cách Mạng của nhóm anh Hà Thúc Ký. Riêng tôi thì, tôi xác nhận là tôi chưa từng bao giờ xác nhận rằng tôi là đảng viên đảng Đại Việt, cũng như là tôi chưa xác nhận tôi là đảng đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng. Nhưng đó là cái truyền thống gia đình, truyền thống anh em, tự đứng mình –thôi thì làm việc trong đảng nào cũng là làm việc cho quê hương cả.

NMH: Bây giờ mình trở lại cái biến cố năm 45, 46; 44, 45, 46 đó. Cái thời ông lớn lên đó, thì ông Cụ ông đã đi làm Quốc Dân Đảng rồi. Khi nào mà ông biết được, giai đoạn nào ông biết là ông Cụ có hoạt động trong cách mạng?

PNS: Tôi nhớ là năm đó là năm 1943, tôi đang học cours supérieur (lớp nhất) ở trường huyện Vụ Bản, Nam Định. Ông già tôi hồi đó là directeur, làm hiệu trưởng cái trường đó. Tôi đang học cours supérieur để chuẩn bị thi năm 44, năm 44 thì tôi đậu bằng Certificat (bằng Tiểu học) Thì cái năm 43, tôi thấy có nhiều người lạ đi vào nhà tôi, mà có một người ông già tôi giới thiệu là Trần Huy Liệu, và có người nữa giới thiệu là Nhượng Tống. Bởi vì ông Nhượng Tống, hình như ở huyện Ý Yên thì phải. Rồi vào năm 1944, thì tôi về Nam Định, tôi về tỉnh Nam Định để thi vào Trường Thành chung Nam Định, gọi là

primaire supérieur (trường trung học) Nam Định ở Trường Công Hậu. Thì tôi chỉ về nhà vào dịp nghỉ hè mà thôi.

Mỗi lần về nhà vào dịp nghỉ hè đó, thì có một lần tôi gặp ông Nhượng Tống sang, và ông ấy đặc biệt ông chú trọng đến tôi, ông cho tôi một cuốn, trước hết cho một cuốn tiểu thuyết, gọi là “Lan Và Hữu”. Cuốn tiểu thuyết hết sức lãng mạn, và tôi đọc, ở cái tuổi của tôi đọc hồi đó là 10, tôi hồi đó là tôi 12 tuổi, gần 13 tuổi. Đọc cái cuốn đó, thì tôi thấy tự dưng tôi thấy tôi thích. Nó là cái cuốn chuyện tình lãng mạn, hết sức tài tử. Và ít lâu sau đó, thì tôi lại thấy bác Nhượng Tống đến, và lần này bác cho tôi đọc bản thảo cái cuốn gọi là Nguyễn Thái Học. Thì lúc đó thì tôi mới thấy là ông già tôi có liên lạc với những người Việt Nam Quốc Dân Đảng.

Cho đến khi cuộc khởi nghĩa Việt Minh nổ ra, thì tôi thấy ông ngồi hỳ hục may một lá cờ, mà lá cờ đó thì không phải lá cờ đỏ sao vàng, mà lá cờ nửa vàng nửa đỏ. Tôi mới hỏi rằng, tại làm sao mình không may cái lá cờ đỏ sao vàng, như là lá cờ hiện tại những người khởi nghĩa đang đang treo, mà đi may lá cờ này. Thì ông nói là lá cờ kia là lá cờ của đảng Cộng Sản. Từ lúc đó trở đi, có thể nói là từ năm 1944, thì tôi hơi biết ông ở Việt Nam Quốc Dân Đảng, bằng vào cái sự lai vãng của những người cao cấp trong Việt Nam Quốc Dân Đảng. Sang năm 45, khi gần khởi nghĩa, khi lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện, thì tôi thấy rõ rệt ông là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Thuở đó tôi cũng còn bé, mới có 12, 13 tuổi.

NMH: Ông có thể cho biết thêm về cái thân thế ông Cụ, như là background (lý lịch) của ông ra sao, gia đình ra sao, và cái lý do gì ông ấy nghĩ rằng ông ấy vào Đảng, ông ấy có nói gì...?

PNS: Ông già tôi là một giáo học đệ nhị cấp, là instituteur deuxième classe (giáo viên đệ nhị cấp) Tôi có thấy ông viết trong một cái phúc trình gửi cho ông Đốc học Nguyễn Đăng Quỳ, thì tôi thấy ông hay đề là Monsieur (Thưa Ông) Nguyễn Đăng Quỳ, Đốc học de Nam Định, xong dưới ông đề là Phạm Tất Thắng, directeur de l'école ... de vụ Bản. Thì tôi thấy ông là giáo học. Thì chúng ta đều biết rằng cái thành phần của Việt Nam Quốc Dân Đảng, đa số là thành phần giáo học. Tôi nghĩ rằng ông già tôi vào trong cái thành phần đó. Cùng với ông già tôi có nhiều ông giáo khác, chẳng hạn như ông giáo Chúng ở phố Bến Thóc, Nam Định, ông giáo Quỳnh. Cái ngày bị Việt Minh bắt đó, thì tôi xách cái giỏ cơm đi đưa, tôi toàn gặp các bà giáo đi đưa cơm cho chồng cả. Như vậy có nghĩa rằng phần lớn đều là giáo học gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng.

NMH: Tức ông Cụ có bị bắt, Việt Minh bắt?

PNS: Bị Việt Minh bắt chứ.

NMH: Bắt hồi nào?

PNS: Khi cuộc khởi nghĩa 19/8 lên được được ít ngày thôi. Tôi nhớ ông già tôi bị bắt vào ngày 12/8 Âm lịch, như vậy có nghĩa là vào khoảng tháng 9 Dương lịch. Lúc đó còn lộn xộn cho nên tôi về ở huyện Vụ Bản, tôi không ở tỉnh Nam Định nữa. Bởi vì cái trường Thành chung Nam Định nó chưa khai giảng, năm đó nó chưa khai giảng. Thì đêm hôm đó là đêm 12/8 –tôi nhớ à bởi vì đêm hôm đó có trăng– thì Huyện ủy, hình như là ty Công an Nam Định, gọi là ty Liêm phóng Nam Định, tức là bọn Công an của Đảng Việt Minh, họ đi từ Nam Định về bằng hai, ba cái xe gè đó, tôi không biết nhưng mà tôi chỉ nghe rằng họ vào, nửa đêm họ vào bắt. Họ bắt, họ giữ cho tới cái ngày có Chính phủ Liên hiệp Quốc gia. Khi mà cụ Nguyễn Hải Thần về cùng với Nguyễn Tường Tam ký một cái thoả hiệp với Mặt trận Việt Minh, với đảng Việt Minh, lập một Chính phủ Liên hiệp

Quốc gia, thì lúc đó ông già tôi mới được ra. Tôi nhớ đó là vào khoảng gần Tết năm 1945 – hay đầu năm 46 thì phải, tôi nhớ mang máng như vậy. Ông bị giam vào khoảng, vào khoảng năm...

NMH: Gần Tết tức là đầu năm 46 đó.

PNS: Năm, sáu tháng, hay bốn, năm tháng đó. Tôi nhớ như thế.

NMH: Nhưng mà trong một bài báo cậu viết, cậu có nhớ đến cái chuyện mà ông ấy mời, ông ấy tổ chức diễu hành ở Nam Định, ông ấy mời...

PNS: À Đặng Châu Tuệ hồi đó, hồi đó khi...

NMH: Thì lúc bấy giờ, ông ấy với tư cách nào, và với...

PNS: Khi được ra rồi đó, bởi vì gia đình nhà tôi ở Nam Định, cho nên khi được ra rồi thì ông già tôi đương nhiên được Đảng biệt phái về ở trụ sở Nam Định. Lúc đó các đảng phái Quốc Gia ở các tỉnh ở phía Châu thổ sông Hồng đều có một trụ sở. Riêng ở Nam Định, thì trụ sở của Việt Nam Quốc Dân Đảng và Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội ở số 41 phố Ga, Nam Định. Hai căn nhà lầu, và được được trang bị hết sức kiên cố, và bên ngoài thì dùng cốt để che kín, để người ngoài không nhìn thấy hoạt động bên trong. Người chủ nhiệm Tỉnh bộ của Việt Nam Quốc Dân Đảng Nam Định là ông Xương, tôi còn nhớ là ông Xương, tôi không biết họ, nhưng nhớ là ông Xương. Thì ông Xương về sau này không biết có cái chuyện gì mà ông Xương không làm nữa, thì ông già tôi lên làm chủ nhiệm Tỉnh bộ tỉnh Nam Định. Và với tư cách đó, ông già tôi tổ chức ngày kỷ niệm Yên Bái 17/06/1946, ở công viên thành phố Nam Định. Và tôi đã đi trong đoàn diễu hành để tham dự cái lễ đó. Đoàn diễu hành khởi hành từ phố Ga, Nam Định, đi vào khoảng một tiểu đội, hay là hai, ba tiểu đội gì đó. Tôi thấy cũng khá đông. Những Quốc

Dân Quân trang bị súng ống đầy đủ, và dẫn đầu bằng lá đảng kỳ, màu vàng, màu đỏ. Đó là những ngày lễ kỷ niệm Yên Bái đầu tiên được cử hành long trọng trước quần chúng và có Chủ tịch Ủy ban Hành chánh tỉnh Nam Định là Đặng Châu Tuệ đến tham dự. Bởi thế mà ông già tôi mới có tư cách đứng ra tổ chức cái lễ kỷ niệm đó.

NMH: Thế rồi ở trong cái, cậu có thể kể cho tôi nghe có bao giờ cậu vào thăm cái Tỉnh đảng bộ không, trong đó tổ chức ra sao?

PNS: Tôi còn nhỏ, thì hồi đó tôi bỏ học. Bởi vì cái không khí chiến tranh nó sắp tới. Và bỏ vào khoảng chừng tháng 7, tháng 8 năm 1946, không khí chiến tranh nó bùng bùng. Vừa là nghỉ hè thì phải, hình như là nghỉ hè. Thì tôi thường được giao phó công tác liên lạc từ trong trụ sở ra ngoài, hoặc là đem lương thực, đem vũ khí vào trong trụ sở. Bởi vì tôi còn nhỏ, tôi đi không ai để ý. Tôi nhớ là bà Cụ tôi hay kho những cái nồi tôm rang. Bởi vì tôm rang thì để được lâu. Và tôi đem những món tôm rang vào trong trụ sở cho ông già tôi. Thì tôi đi ra đi vào, tôi coi các cô, các chú ở trong trụ sở. Tôi nhớ trong trụ sở có khoảng 17, 18 người. Có những người mà tôi còn nhớ tên như là, tôi gọi là chú Hồ Nam và chú Hồ Bắc. Về sau này, hai ông này lên dạy học ở Trường Hàng Bột. Thì đi ra đi vào như vậy, tôi lại đem lương thực và tôi đem vũ khí. Những khẩu Pạc khọc mua lại được của những người Tàu, của quân đội Tàu hồi đó – quân đội của Tưởng Giới Thạch – đem vào cho anh em, đem vào đạn dược các thứ. Và tôi giữ nhiệm vụ là đưa thư trở lại cho những cho những chi bộ của đảng, đặc biệt là những chi bộ ở miền Duyên Hải, như là vùng Bùi Chu – Phát Diệm. Tôi là người đứng ra liên lạc cái vụ đó.

NMH: Tức là họ đã tổ chức thành Tỉnh đảng bộ và các chi bộ rồi đấy?

PNS: Ừ, có rồi, có nhiều chứ!

NMH: Tức là chi bộ... khắp các nơi?

PNS: Khắp các nơi, anh em lên rất nhiều.

NMH: Chi bộ là ở đâu, chi bộ là khoảng bao nhiêu người và thường thường trên cái căn bản nào?

PNS: Tôi không nhớ rõ, bởi tôi tôi còn quá nhỏ. Ngay hồi đó Đảng kỷ và Đảng cương tôi không được biết. Tôi chỉ biết là ông già tôi bảo: con đi làm cái này, đưa cho bác này, đến nhà đó, thì tôi làm như vậy mà thôi, chứ tôi không biết rõ. Về sau này khi đọc sách vở thì tôi mới biết rằng Đảng tổ chức như thế. Tôi chỉ nhớ rằng, mỗi lần tôi vào trong trụ sở, thì tôi lấy làm thú vị. Bởi vì người dân lúc đi qua, trông trụ sở có cốt quây chung quanh, có những khẩu hiệu: “Đả đảo Hồ Chí Minh – tên Cộng Sản, đả đảo cuộc bầu cử giả danh, đả đảo”. Như thế thì dân chúng có vẻ sợ, một phần đó vì hậu quả của tuyên truyền Cộng Sản, họ cho rằng đó là trụ sở của những bọn Việt gian, dân chúng hết sức né tránh. Nhưng mà riêng tôi, thì tôi rất thích thú ra vào như vậy. Tôi cảm thấy là mình đang bị theo dõi. Nhưng mà tôi tìm mọi cách để mà đi vào những cái lúc mà tôi nghĩ rằng tôi không bị theo dõi. Trụ sở như tôi nói là căn nhà lầu hai tầng, có bố trí anh em đứng gác với súng máy, hồi đó gọi là khẩu Pạc khọc với lại khẩu nữa gọi là khẩu gì tôi quên mất tên, thì gác ở những chỗ kín đáo. Trong trụ sở, đời sống là đời sống chung của tất cả anh em ở trong đó. Thì ông già tôi là cái người đứng ra chịu trách nhiệm. Có lần tôi thấy ông tháo những khẩu súng lục nhỏ xíu, tôi rất thích. Nhưng mà dân chúng thì họ trông trụ sở là cái gì mà họ sợ, họ cho là thế nào cũng có chuyện, bởi họ cho đó là trụ sở của của những bọn Việt gian, theo lời tuyên truyền của bọn Cộng Sản.

NMH: Thế trong cái giai đoạn đó là giai đoạn hai bên đã bắt đầu gay go lắm rồi, từ hồi nào?

PNS: Ừ, cái giai đoạn, cái giai đoạn gay go là cái giai đoạn mà...

NMH: Tức là ông Cụ vừa ra đã thấy gay go rồi?

PNS: Cái giai đoạn gay go là giai đoạn mà sau khi Chính phủ Liên hiệp Quốc gia ra đời, thì có một thời gian bớt gay go. Thời gian đó thì xum xuê lắm, anh em đi lại, đi ra đi lại xum xuê lắm. Nhưng mà chỉ được được mấy tháng thôi. Cái chủ trương của Cộng Sản là giả vờ lập Chính phủ Liên hiệp, để có một cái màu sắc Quốc Gia bề ngoài, màu sắc dân tộc bề ngoài để lừa gạt dư luận thế giới. Và bề trong đó, thì đây là cái chương trình, mà theo tôi là của Võ Nguyên Giáp, là tiêu diệt tất cả những cán bộ đảng phái. Cái nạn mà thanh toán các cán bộ Việt Nam Quốc Dân Đảng xảy ra thường ngày. Nhưng thực ra trụ sở của Việt Nam Quốc Dân Đảng ở phố Ga được coi như là cái trung tâm, cái đầu não liên lạc với tất cả anh em trong đảng miền Duyên Hải, tức là: Nam Định, Hà Nam, Phủ Lý, Ninh Bình, tức là một số tỉnh ở các miền Duyên, ngoại trừ Hà Nội và Hà Đông, Hải Phòng. Anh em đi đâu là về trụ sở, thấy rằng mình về được cái nơi...

NMH: An toàn đó.

PNS: Đúng rồi, có an toàn, tương đối an toàn.

NMH: Nhưng mà ông Cụ của cậu không có ra khỏi trụ sở?

PNS: Có, ông cụ ra khỏi trụ sở, thỉnh thoảng có về nhà. Nhưng mỗi lần đi như vậy thường đi ban đêm, và luôn luôn có vệ sĩ đi bên cạnh. Cho đến khi ông cụ vào được, vào dân biểu đó. Hình như là cái cuộc bầu cử vào khoảng tháng 3 năm 46 thì phải, tháng 3 năm 46 thì có cuộc bầu cử. Tôi thấy rằng ban đêm, tôi vẫn thấy ông về nhà, và có đêm ngủ ở nhà. Thường thường thì ông ngủ ở trong trụ sở.

NMH: Tức là trước đó, khi ông ấy về thì là đã không yên rồi, hục hặc rồi?

PNS: Học hặc rồi.

NMH: Xong đến khi có Chính phủ Liên hiệp đó.

PNS: Thì đó, đó một thời gian.

NMH: Sau đó lại bắt đầu học hặc?

PNS: Sau đó lại bắt đầu học hặc.

NMH: Nhất là sau cái vụ tuyển cử xong là có học hặc?

PNS: Có học hặc. Bởi vì đặc biệt bởi cái sự chống đối của đảng phái Quốc Gia về cuộc tuyển cử Quốc hội Lập hiến, được coi là cái trở ngại đáng kể của bọn của bọn Cộng Sản. Cộng Sản không thể chấp nhận cái khẩu hiệu: Đả đảo cuộc bầu cử giả danh của Cộng Sản, mà treo đầy ở chung quanh trụ sở, Cộng Sản nó ngửa mặt cái chuyện đó.

NMH: Mà tại sao mình đã đồng ý bầu cử, lại còn đả đảo?

PNS: Về sau này đó mới có kết cục thỏa hiệp về sau, thì Việt Nam Quốc Dân Đảng mới nhận 70 ghế.

NMH: Tức là nó hoãn lại à?

PNS: Tức là không phải bầu cử.

NMH: Không biết cậu có...

PNS: Không qua thủ tục bầu cử, đương nhiên vào trong Quốc Hội.

NMH: Cậu có biết cái chuyện này, là trong 70 ghế đó thực sự là 50 ghế dành cho Quốc Dân Đảng, và 20 ghế dành cho Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội tức là của ông Nguyễn Hải Thần. Thì ông Cụ của cậu là trong 50 ghế, hay trong số 20 ghế?

PNS: Tôi nghĩ là trong 50 ghế. Nhưng mà tôi nghĩ, tôi nghe hồi đó nói là 70 chục ghế dành cho Việt Nam Quốc Dân Đảng cả, bởi Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội đạo đó thực ra thì chỉ là cái bóng mờ bên cạnh Việt Nam Quốc Dân Đảng. Cái sự chống đối Cộng Sản hồi đó phần lớn là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Ngay cả những nhóm Thiết Thực của bác sĩ Phan Quang Đán các thứ, rồi trong phong trào sinh viên ở Ngũ Xã chẳng hạn, chỉ là những cái lực lượng mà tôi cho là Cộng Sản nó coi là một cái – không là đối thủ đáng kể. Đối thủ đáng kể chính là anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng.

NMH: Thế rồi ông Cụ đến, cứ ở trong đó, rồi cứ đi đi về về nhà cho đến khi mà?

PNS: Cho đến khi mà cái trụ sở Nam Định bị phá.

NMH: Bị phá trước ngày chiến tranh Việt – Pháp?

PNS: Bị phá trước ngày chiến tranh Việt – Pháp, bị phá vào khoảng tháng 11 năm 46.

NMH: Thì là ông ấy?

PNS: Bị phá thì bắt hết tất cả anh em trong đó và Cộng Sản tịch thu luôn cái trụ sở đó.

NMH: Ông Cụ có bị bắt không?

PNS: Thì tất cả anh em trong đó hầu như bị bắt hết, nhưng ông già tôi thì nó không bắt, bởi nó cho là Dân biểu, nó không bắt. Nó không bắt, thì ông lên Hà Nội, ông lên Hà

Nội thì ông vào vào trụ sở đường Quan Thánh, và từ đó trở đi thì ông ở ngay đường Quan Thánh.

NMH: Đến khi nào thì không có tin ông ấy nữa?

PNS: Cho đến ngày, cho đến cuộc khởi nghĩa, cuộc chiến tranh Việt – Pháp bùng nổ, thì không biết đi đâu mất.

NMH: Vâng, từ đó trở đi là không được tin tức nữa?

PNS: Tôi không có tin tức gì cả.

NMH: Và cũng không biết là ông chết hay sống?

PNS: Tôi không biết chết hay sống, nhưng mà theo một số anh em thì họ nói rằng Cộng Sản đã chôn sống ở phố Tía, Hà Đông vào cuối năm, vào đầu năm 1947, tức là sau khi chiến tranh Việt – Pháp bùng nổ. Thời gian đó, có một số anh em ở trong trụ sở khi thoát ra trụ sở đó, thì cố tìm cách lên Việt Bắc, để hi vọng rằng từ Việt Bắc đi sang bên Trung Quốc. Nhưng mà dọc đường đã bị Cộng Sản chặn bắt và thủ tiêu rất nhiều. Tôi trách là trách một số những lãnh tụ hồi đó biết cái cơ nguy như vậy, đã không cùng với anh em dự trù những kế hoạch để bảo toàn lực lượng của Đảng, bằng cách rút về những căn cứ an toàn, hoặc bên này, bên kia biên giới. Nhưng mà các ông đã bỏ các ông đi trước, chẳng hạn như ông Vũ Hồng Khanh, hay ông Nguyễn Hải Thần bỏ đi trước mặc kệ anh em ở lại. Thành thử ra cái lực lượng của Việt Nam Quốc Dân Đảng rất nhiều, nhưng mà rồi chẳng làm được gì cả, bởi vì thiếu vắng một sự lãnh đạo.

NMH: Theo một nguồn tin mà tôi biết được, từ một đảng viên cũng khá cao cấp của Quốc Dân Đảng, thì ông ta cho rằng cuộc cuộc tháo đi như vậy là có tổ chức, chứ không phải là không có tổ chức. Nhưng mà bất cứ một cuộc tháo chạy nào thì cũng là khó

khẩn chứ không phải dễ dàng. Như vậy tức là theo ông đó, thì ông Vũ Hồng Khanh có tổ chức cuộc tháo chạy, chứ không phải là họ chạy một mình mà không có sự tổ chức nào.

Xin đọc tiếp phần 2.

[Tạp chí Nghiên cứu Việt Mỹ](#)